TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ TRUNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 26/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Liên

2. Ông Đoàn Thân

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1982; Tại: xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Th và bà Lê Thị Nh; Có vợ là Lê Thị S (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02:

- Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 16/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của bản án số 32 ngày 29/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Chấp hành xong ngày 18/01/2018.

Nhân thân: Ngày 17/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 12/01/2013.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2018 đến ngày 14/11/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

2/ Trương Công L, sinh năm 1978; Tại: xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Công Đ (đã chết) và bà Phạm Thị V; Có vợ là Trần Thị S (X) và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/11/2018 đến ngày 14/11/2018 được thay đổi bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Bị hại:

+ Anh Đào Văn H - Sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

+ Chị Hoàng Thị H - Sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/11/2018 Nguyễn Trọng Th đi chơi gặp Trương Công L, người cùng xã, Th rủ L đi trộm chó bán lấy tiền tiêu sài, L đồng ý. Sau đó hai người trở về nhà của mình, Th chuẩn bị 01(một) bộ kích điện có gắn bình ắc quy để trong ba lô màu xanh đen và 01(một) cần có gắn dây điện, 01(một) cuộn băng dính màu đen. L chuẩn bị 03(ba) bì sắc rắn màu cam, 04(bốn) đoạn dây thép một ly dài khoảng 30cm màu đen, 01 xe máy Exciter màu đỏ đen BKS 36P2-9101. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày L điều khiển xe máy đến nhà Th đón Th đi từ xã Th ra QL1A, đến chợ Lèn thuộc địa phận huyện H thì rẽ phải lên đường đê xã H đi qua UBND xã H vào thôn T, xã H, L rẽ trái vào đường liên thôn hướng đi về đường đê xã H được khoảng 10m thì phát hiện 01(một) con chó lông màu xám, L điều khiển xe chậm lại, Th dùng cần có gắn dây điện dí vào cổ con chó đến khi con chó gục xuống đất thì cả hai xuống xe máy, Th dùng cuộn băng dính màu đen cuốn xung quanh mồm con chó rồi cho vào bì sắc rắn và hai người để lên khung xe máy tiếp tục đi đến ngã ba thôn B, xã H. Tại đây, Th và L phát hiện một con chó lông màu đen đang ở bên trái đường. Cũng cách thức như trên hai đối tượng bắt được con chó này và nhanh chóng quay xe đi ra hướng QL1A, khi đi ra đến thôn 1, xã H, huyện H thì bị Công an huyện Hà Trung bắt quả tang đưa về trụ sở Công an huyện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) xe máy hiệu YAMAHA loại Exciter màu đỏ đen mang BKS 36P2-9101; 01(một) cuộn băng dính màu đen; 01(một) ba lô màu xanh đen trên ba lô in chữ APPLE; 03(ba) bì sắc rắn màu cam; 01(một) bộ

kích điện gồm: cần kích, dây điện, dây thong lọng, bình acquy; 01(một) con chó lông màu xám giống đực 32kg; 01(một) con chó lông màu đen giống đực 11kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 13/11/2018, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Hà Trung đã xác định giá chó hơi tại thời điểm định giá là 65.000đ/1kg và kết luận: Tổng giá trị 43kg chó hơi có giá trị là 2.795.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-HT ngày 13/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Trọng Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Trương Công L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Trọng Th từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Công L từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; về vật chứng tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô cho gia đình bị cáo L và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm phát luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Th và Trương Công L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của bị hại và các tài L chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/11/2018 lợi dụng lúc vắng người Nguyễn Trọng Th và Trương Công L đã đã lén lút thực hiện việc trộm cắp tài sản là một con chó của gia đình anh Đào Văn H

có trọng lượng 32kg và một con chó của gia đình chị Hoàng Thị H có trọng lượng 11kg. Tài sản trộm cắp là 02 con chó có trọng lượng 43kg và tổng giá trị tài sản trộm cắp theo định giá là 2.795.000đồng. Như vậy hành của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản".

[**3**]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Quyền sở hữu tài sản luôn được pháp luật bảo vệ nhưng Th và L đã không bỏ sức lao động chân chính để có được, lợi dụng việc vắng người và không có sự quản lý tài sản của chủ sở hữu nên cả hai đã lén lút trộm cắp 02 con chó nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm, gây hoang mang tâm lý trong nhân dân và gây mất trật tự xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Là vụ án có hai bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

[**4**]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Đối với Nguyễn Trọng Th: Là người khởi xướng và thực hiện tội phạm tích cực và đã có ba tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", lần phạm tội này tiền án là tình tiết định khung hình phạt. Nên cần xử cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục là cần thiết. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản cũng đã kịp thời thu hồi để trả lại cho những người bị hại nên gây thiệt hại không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng những tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Trương Công L: Mặc dù không phải là người khởi xướng nhưng bị cáo là người thực hiện tích cực. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản cũng đã kịp thời thu hồi để trả lại cho những người bị hại nên gây thiệt hại không lớn. Cần áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ nguy hiểm của tội phạm: Do bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương theo dỏi giám sát cũng đủ điều kiện L sau này trở thành người công dân tốt.

[**5**]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài L chứng cứ và lời

khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[**6**]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra xác định hai con chó gồm một con lông màu xám có trọng lượng 32kg là của anh Đào Văn H và một con lông màu đen trọng lượng 11kg là của chị Hoàng Thị H. Hiện nay Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung đã trả lại cho anh H và chị H. Anh H và chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên miễn xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng gồm: 01(một) cuộn băng dính màu đen; 01(một) ba lô màu xanh đen trên ba lô in chữ APPLE; 03(ba) bì sắc rắn màu cam; 01(một) bộ kích điện gồm: cần kích, dây điện, dây thong lọng, bình acquy. Xét thấy 01 cuộn băng dính màu đen; 01 ba lô màu xanh đen trên ba lô in chữ APPLE; 03 bì sắc rắn màu cam; cần kích; dây điện; dây thòng lọng. Đây là các công cụ phạm tội hiện nay không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy, chiếc ắc quy cần thiết phải tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36P2-9101 là xe của gia đình Trương Công L, việc dùng chiếc xe làm phương tiện phạm tội gia đình không biết. Hội đồng xét xử xét thấy, do chiếc xe là tài sản của gia đình và gia đình L có đơn xin lại chiếc xe. Nên cần trả lại chiếc xe này cho bị cáo L.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Trọng Th và Trương Công L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- *Áp dụng*: Điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Th: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 08/11/2018.

- *Áp dụng*: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Công L: 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trương Công L cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 cuộn băng dính màu đen; 01 ba lô màu xanh đen trên ba lô in chữ APPLE; 03 bì sắc rắn màu cam; một kích điện, cần kích; dây điện; dây thòng lọng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 ắc quy nhãn hiệu DONGNAI loại 12v màu đen.

Trả lại cho bị cáo Trương Công L chiếc xe mô tô BKS 36P2-9101, nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu sơn đỏ đen đã cũ.

(Tất cả hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 25/3/2019).

3. *Về án phí*: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Trọng Th và Trương Công L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, đối với Th và L kể từ ngày tuyên án, đối với anh H và chị H kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn